

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 2957 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

ĐẾN Ngày: 16/01/2023

Chuyển:.....

Số và ký hiệu HS:.....

**QUYẾT ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu và Quyết định số 1726/QĐ-BCT ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
ĐẾN Số: 844  
Ngày: 05-01-2023  
Chuyển:.....  
Số và ký hiệu HS:.....

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm

2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu;

Căn cứ Quyết định số 1726/QĐ-BCT ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 918/QĐ-BCT ngày

- LĐ Cục;

- Phòng N/Ư  
- Các đơn vị N/Ư } Thực hiện 1. / 16.1.23



20 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu và Mục 1 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 1726/QĐ-BCT) như sau:

“Gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài có mã HS: 7207.11.00; 7207.19.00; 7207.20.29; 7207.20.99; 7224.90.00; 7213.10.10; 7213.10.90; 7213.91.20; 7213.91.30, 7214.20.31; 7214.20.41; 7227.90.10; 7227.90.90; 7228.30.10; 9811.00.10 nhập khẩu vào Việt Nam với nội dung chi tiết nêu trong Thông báo gửi kèm Quyết định này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Mục 1 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 1726/QĐ-BCT) như sau:

“Hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng áp dụng biện pháp tự vệ bao gồm phôi thép hợp kim và không hợp kim; và các sản phẩm thép dài hợp kim và không hợp kim (bao gồm thép cuộn và thép thanh) nhập khẩu vào Việt Nam, có mã HS 7207.11.00; 7207.19.00; 7207.20.29; 7207.20.99; 7224.90.00; 7213.10.10; 7213.10.90; 7213.91.20; 7213.91.30, 7214.20.31; 7214.20.41; 7227.90.10; 7227.90.90; 7228.30.10; 9811.00.10.

Đối với mã HS 9811.00.10, biện pháp tự vệ chỉ áp dụng đối với hàng nhập khẩu được dẫn chiếu đến 4 mã HS gốc là: 7224.90.00; 7227.90.10; 7227.90.90; 7228.30.10; và không áp dụng với hàng nhập khẩu được dẫn chiếu đến các mã HS gốc còn lại...”

3. Sửa đổi, bổ sung Mục 2 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 918/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 1726/QĐ-BCT) như sau:

“... Mức thuế tự vệ đối với phôi thép dưới dạng thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam có mã HS: 7207.11.00;

7207.19.00; 7207.20.29; 7207.20.99; 7224.90.00; và 9811.00.10 được dẫn chiếu tới mã HS 7224.90.00.

Mức thuế tự vệ đối với thép dài dưới dạng thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam có mã HS: 7213.10.10; 7213.10.90; 7213.91.20; 7213.91.30; 7214.20.31; 7214.20.41; 7227.90.10; 7227.90.90; 7228.30.10; và 9811.00.10 được dẫn chiếu tới mã HS 7227.90.10; 7227.90.90; 7228.30.10.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2022.
2. Các Quyết định miễn trừ việc áp dụng biện pháp tự vệ được Bộ Công Thương ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục có giá trị thực hiện đến hết thời hạn hiệu lực của Quyết định miễn trừ đó. Đối với hàng hóa được miễn trừ có thay đổi về mã số hàng hóa theo quy định tại Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, thì thực hiện miễn trừ theo mã số hàng hóa mới như được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định này.

## **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để nghiên cứu, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Tổng cục Hải quan; ✓
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: ĐB, KHCCN, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Trần Quốc Khánh*

**Trần Quốc Khánh**

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: **07 /SY-TCHQ**

**Nơi nhận:**

- Cục Hải quan các tỉnh, TP;
- Cục Kiểm định HQ;
- Cục GSQL về HQ;
- Cục Quản lý rủi ro;
- Lưu: TXNK, VT. *lms*

**SAO Y**

*Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2023*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

